

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 176/2020/TLST-VHN ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

1. Ông **Nguyễn Ngô Khánh V**, sinh năm 1979;

ĐKTT: 285/89A Khu phố 8, đường T, phường T, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà **Sa Như B**, sinh năm 1981;

ĐKTT: 320/3 đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngô Khánh N (nam), sinh ngày 27/11/2005 và Nguyễn Ngô Như Q (nữ), sinh ngày 29/11/2013. Ông V và bà B thống nhất giao cháu N và cháu Q cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng. Ông V tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 cháu là 4.000.000đồng/tháng (*Bốn triệu đồng*).

Thời gian và hình thức cấp dưỡng: Thỏa thuận, ông V gửi tiền cấp dưỡng trực tiếp cho bà B vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ 05/6/2020.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông V và bà B thống nhất khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngô Khánh V và bà Sa Như B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngô Khánh N (nam) và Nguyễn Ngô Như Q (nữ) cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng. Ông V tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 cháu là 4.000.000đồng/tháng (*Bốn triệu đồng*).

Thời gian và hình thức cấp dưỡng: Thỏa thuận, ông V có trách nhiệm gửi tiền cấp dưỡng trực tiếp cho bà B vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05/6/2020 cho đến khi cháu N và cháu Q đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông V theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: Ông V và bà B mỗi người chịu 150.000 đồng. Ông V tự nguyện nộp thay cho bà B 150.000đồng chuyển tiền tạm ứng lệ phí ông V đã nộp theo Biên lai thu số 002492 ngày 06/5/2020 thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

-VKSND Q.N;
-Đương sự;
-UBND phường H;
-Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân.

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ